

TRƯỜNG THCS QUẾ THUẬN
TỔ: XÃ HỘI

BẢNG ĐẶC TẢ VÀ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC: 2025-2026
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ - Lớp 7

	Chương / Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng % điểm
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ							
1	Chương III: Châu Phi	Bài 10 Đặc điểm dân cư xã hội châu Phi	Nhận biết Nắm được 1 trong những vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội, nền văn minh ở Châu Phi	1			0.25
	Chương IV: Châu Mỹ	Bài 13. Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Phát kiến ra châu Mỹ	Nhận biết: - Nắm được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Mỹ.	1			0.25
		Bài 14. Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ.	Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình, khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên.	1			0.5
		Bài 15. Đặc điểm dân cư, xã hội. Phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.	Nhận biết Phân tích được một trong những vấn đề dân cư, xã hội: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá. Vận dụng: Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững.	1	1		2.0
		3	Bài 16. Đặc điểm tự nhiên Trung và Nam Mỹ	Nhận biết: Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều Đông - Tây, theo chiều Bắc - Nam và theo chiều cao (trên dãy núi Andes). Vận dụng: - Phân biệt sườn đông và sườn tây dãy núi Andes.	1		1*
4		Bài 17. Đặc điểm dân cư, xã hội Trung và Nam Mỹ.	Nhận biết: Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ Latinh.	1		1*	0.25 +1.5*

		Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên rừng A-ma-dôn	Vận dụng: -Trình bày đặc điểm của rừng nhiệt đới Amazon. Phân tích được vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên thông qua trường hợp rừng Amazon.				
Số câu/ loại câu				6 câu TNKQ	1 câu	1 câu	3.5 + 3.0*
Tỉ lệ %				20	15	15	5.0

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐIỂM

Nhận xét:.....

Họ và tên:.....

Lớp: 7/...

I/ TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm). Điền câu trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 4 vào phần bài làm. (Mỗi câu đúng 0,25 điểm)

Câu 1. Nền văn minh sông Nin được xây dựng vào khoảng thời gian nào?

- A. 2 000 năm trước Công nguyên. B. 2 500 trước Công nguyên.
C. 3 000 năm trước Công nguyên. D. 3 500 trước Công nguyên.

Câu 2. Mục đích của đoàn tàu thám hiểm rời cảng Tây Ban Nha là gì?

- A. Tìm đường từ phía tây về Ấn Độ. B. Tìm đường sang châu Á.
C. Du thuyền quanh mũi Hảo Vọng. D. Đi xâm chiếm và khai phá.

Câu 3. Hệ thực - động vật vô cùng phong phú ở đồng bằng A-ma-dôn (Nam Mỹ) do đâu?

- A. Nằm sâu trong lục địa. B. Sông A-ma-dôn.
C. Địa hình bằng phẳng. D. Khí hậu xích đạo và cận xích đạo.

Câu 4. Biện pháp nào không được sử dụng để bảo vệ rừng A-ma-dôn?

- A. Tăng cường giám sát hoạt động khai thác rừng.
B. Trồng phục hồi rừng.
C. Thay đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo lại đất.
D. Tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa.

Câu 5. (0.5 điểm) Em hãy chọn các cụm từ sau đây (Rừng nhiệt đới ẩm thường xanh, rừng lá kim, rừng xavan và cây bụi, phong phú, nghèo nàn, thưa thớt) điền vào chỗ (...)
để hoàn thành nội dung sau:

Thiên nhiên Bắc Mỹ tại khu vực Đới Ôn hòa:

- Thực vật: Phía bắc: (1)..... Phía đông nam: rừng hỗn hợp và rừng lá rộng với thành phần loài rất phong phú.

- Động vật: (2)..... cả về số loài và số lượng mỗi loài trừ ở những vùng hoang mạc và bán hoang mạc.

Câu 6. (0.5 điểm) Nối cột A và B sao cho phù hợp về chức năng khai thác bền vững:

Cột A	Cột B
1. Tài nguyên nước	a. Hạn chế chất thải từ nông nghiệp và công nghiệp.
	b. Quy định xử lý nước thải, ban hành Đạo luật nước sạch.
tài nguyên đất	c. Đẩy mạnh phát triển theo hướng “nông nghiệp xanh”
	d. Đẩy mạnh phát triển theo hướng “công nghiệp xanh”

II/ TỰ LUẬN: (3,0 điểm).

Câu 1. (1.5 điểm): Trình bày vấn đề đô thị hóa ở Bắc Mỹ?

Câu 2 (1.5 điểm): Tại sao từ độ cao 0m-1000m của dãy núi An-đét, ở sườn đông có rừng nhiệt đới còn ở sườn tây là thực vật nửa hoang mạc?

----- Hết -----

BÀI LÀM

PM: ĐỊA LÍ

I. TRẮC NGHIỆM:

Câu	1	2	3	4
Đ/Án				

Câu 5: (1)....., (2).....

Câu 6 : 1-, 2 -

II. TỰ LUẬN

[illegible]

I/TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	B	D	C

Câu 5: Điền đúng mỗi chỗ chấm ghi 0,25 điểm

(1) Rừng lá kim; (2) Phong phú.

Câu 6: Nối đúng mỗi ý ghi 0,25 điểm

1- b; 2- c

II/TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
1 (1,5 điểm)	- Tổng dân số: 380,1 triệu người (2024), chiếm 4,7% dân số thế giới .Diện tích khoảng 24,71 triệu km ² . Mật độ dân số: 22,9 người/km ² . Dân cư phân bố không đều giữa miền Bắc và miền Nam, giữa phía Đông và phía Tây.	0.5
	- Tỷ lệ dân thành thị của Bắc Mỹ năm 2020 chiếm 82,6% -> Tốc độ đô thị hóa cao do sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp.	0.25
	- Phân bố ở vùng ven biển, phía nam hệ thống ngũ hồ và ven Đại tây dương, nối tiếp nhau tạo thành hai dải siêu đô thị từ Niu Oóc đến Oa-sinh-ton và từ Môn tré-an đến Si-ca-gô.	0.25
	- Vào sâu trong nội địa, các đô thị nhỏ hơn và thưa thớt hơn.	0.25
	- Ngày nay, một bộ phận dân cư ở Hoa Kì đang có dự biến đổi lớn. Hơn 3/4 dân cư Bắc Mỹ sống trong các đô thị.	0.25
2 (1,5 điểm)	Tại sao từ độ cao 0m đến 1000m của dãy núi An-đét, ở sườn đông có rừng nhiệt đới còn ở sườn tây là thực vật nửa hoang mạc là vì:	
	-Sườn tây lục địa Nam Mỹ có dòng biển lạnh Pê-ru chạy ven bờ.	0.25
	- Sườn tây An-đét là sườn khuất gió, gió tín phong từ sườn đông thổi sang rất khô và nóng.	0.25
	Dẫn đến làm cho khí hậu khô hạn, thực vật kém phát triển nghèo nàn, xuất hiện thảm thực vật nửa hoang mạc ở sườn tây ngay từ độ cao 0-1000m.	0.25
	- Do sườn đông chịu ảnh hưởng của dòng biển nóng.	0.25
	- Do gió tín phong từ Đại Tây Dương thổi vào.	0.25
	Dẫn đến làm cho sườn đông có mưa nhiều, thực vật tươi tốt rừng nhiệt đới phát triển ở độ cao từ 0-1000m.	0.25

- Lưu ý:

+ Học sinh có thể không trình bày các ý theo thứ tự như hướng dẫn trả lời nhưng đủ ý và hợp lý vẫn cho điểm tối đa. Thiếu ý nào sẽ không cho điểm ý đó.

+ Tổng điểm toàn bài được làm tròn còn 1 chữ số thập phân.

HSKT làm được phần sau là Đạt

I/TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng ghi 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	B	D	C

Câu 5: Điền đúng mỗi chỗ chấm ghi 0,25 điểm

(1) Rừng lá kim; (2) Phong phú.

II/TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
1 (1,5 điểm)	- Tổng dân số: 380,1 triệu người (2024), chiếm 4,7% dân số thế giới .Diện tích khoảng 24,71 triệu km ² . Mật độ dân số: 22,9 người/km ² . Dân cư phân bố không đều giữa miền Bắc và miền Nam, giữa phía Đông và phía Tây.	1.0